TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/DS-ST
Ngày: 20-9-2022
V/v "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NGHỆ AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Bình.

Ông Phan Đình Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trường Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xét xử sơ công khai vụ án thụ lý số: 18/2022/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2022 về việc "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 10/2022/QĐXX-ST, ngày 15 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2022/QĐST-DS ngày 26/8/2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đặng Thị H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Khối H, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đặng Thị H: Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1992; nơi cư trú: Xóm 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Bị đơn:*

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981. Vắng mặt.

2. Chị Võ Thị V, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Cùng cư trú tại: Khối H, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị H, Võ Thị V: Chị Hoàng Phương M, sinh năm 1997; địa chỉ: 288 đường Ng, phường H, thành phố

V, Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 14/01/2022, Bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện Nguyên đơn trình bày:

Vào khoảng 8h00 phút ngày 21/6/2019, bà Đặng Thị H đang đi chợ Sa Nam, thuộc khối Sa Nam, thị trấn N, Nghệ An thì bị chị Nguyễn Thị H, chị Võ Thị V đánh đập gây thương tích. Hậu quả khiến bà Đặng Thị H bị thương nặngphải đi cấp cứu tại bệnh viện N và Bệnh viện đa khoa Cửa Đông, Bệnh viện Quốc tế Vinh từ ngày 21 đến ngày 28/6/2019. Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 190/TTPY ngày 29/7/2017 tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 6% (*sáu phần trăm).*

Sau khi sự việc xảy ra đến nay, gia đình bà Đặng Thị H đã phải bỏ ra chi phí để cứu chữa, phục hồi sức khỏe cho bà kể từ ngày21/6/2019như sau:

- Tiền thuê phương tiện đi cấp cứu, đi chụp Citi, đi giám định: 3.000.000 đồng.

- Chi phí khám chữa bệnh: 1.363.400 đồng.

-Thu thêm chi phí điều trị: 863.400 đồng.

- Chụp Citi không tiêm thuốc cản quang tại Bệnh viện đa khoa Cửa Đông: 1.005.000 đồng.

- Chụp X-quang số hóa đầu, mắt, tai để Giám định thương tích tại Trung tâm giám định Nghệ An: 211.000 đồng.

- Điều trị cấp cứu tại Bệnh viện Quốc tế Vinh: 3.909.868 đồng.

Tổng chi phí điều trị là: 10.352.668 đồng.

- Con bà Đặng Thị H phải nghỉ làm chăm sóc 02 tháng không có thu nhập, thiệt hại thực tế bị mất là: 10.000.000đồng.

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 50.000.000đồng.

Kể từ sau khi gây thiệt hại về sức khỏe gia đình bà Đặng Thị H đã nhiều lần yêu cầu chị Nguyễn Thị H và chị Võ Thị V bồi thường để có chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị giảm sút, tuy nhiên chị Nguyễn Thị H và chị Võ Thị V không bồi thường.

Vì vậy, bà Đặng Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị Nguyễn Thị H và chị Võ Thị V bồi thường thiệt hại do có hành vi xâm phạm sức khỏe của bà Hải với tổng số tiền là: 70.352.668 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu về tổng chi phí điều trị là 10.352.668 đồng và thay đổi, bổ sung nội dung khởi kiện như sau:

- Tiền thu nhập thực tế người nhà chăm sóc: 8.000.000 đồng.

- Tiền thu nhập thực tế của bà Hải bị mất: 8.000.000 đồng.

- Tổn thất tinh thần giảm từ 50.000.000 đồng còn 14.900.000 đồng.

- Tiền chi phí hợp lý cho người nhà chăm sóc 2.000.000 đồng.

- Tiền chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho bà Hải: 2.000.000 đồng.

Tổng các khoản yêu cầu bồi thường là 45.252.668 đồng.

Tại Bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, đại diện Bị đơn trình bày:

Vào khoảng ngày 20/6/2019, nhà chị Nguyễn Thị H bị mất một đoạn ống nước, vì quá tức giận nên chị Hương có chửi mấy câu nhưng không nhằm vào ai. Do có mâu thuẫn, xích mích từ trước nên bà Đăng Thị Hải (hàng xóm bên cạnh nhà chị Hương) lầm tưởng chị Hương chửi mình, do vậy bà Hải từ trong nhà ra bờ rào chửi rủa gia đình chị Hương rồi bỏ vào nhà. Sáng ngày 21/6/2019, chị Hương đi chợ Sa Nam ở khối Sa Nam, thị trấn N, huyện N thì gặp bà Hải đang đi chợ. Khi đi qua bà Hải lườm nguýt, chửi bóng gió nhằm lăng mạ chị Hương và có hành vi khiêu khích, thấy vậy chị Hương chặn bà Hải lại và nói *"bà có chửi thì chửi thẳng mặt tôi đây"*. Trong lúc nóng giận không thể kiềm chế được nên chị Hương đã ra tay đánh, cào cấu vào mặt bà Hải. Sau đó, bà Hải cũng đánh trả, cào cấu lại chị Hương; cùng lúc đó chị Võ Thị V được một người báo tin chạy vào xem tình hình và cùng mọi người xung quanh kéo chị Hương ra. Sự việc kết thúc, chị Hương bị một vài vết xước do bị cào cấu nhưng thấy mâu thuẫn cá nhân nhỏ nhặt không có gì phải kiện cáo nên chị Hương không giám định thương tật.

Việc bà Đặng Thị H yêu cầu chị Nguyễn Thị H và chị Võ Thị V bồi thường thiệt hại do có hành vi xâm phạm sức khỏe với tổng số tiền là 70.352.668 đồng là vô căn cứ, bởi: Bà Hải là người có hành vi chửi bới và khiêu khích chị Nguyễn Thị H trước; đồng thời hành vi đánh và cào vào mặt chỉ xước da nhẹ không đến mức gây thương tật và phải đi viện chữa trị vết thương. Còn chị Võ Thị V không có hành vi gây thiệt hại đến sức khỏe, nhân phẩm của bà Hải. Vì vậy, chị Hương, chị V không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Đặng Thị H.

Tại phiên tòa, đại diện bị đơn chỉ chấp nhận bồi thường với tổng số tiền 11.418.000 đồng, nhưng bị đơn cho rằng 02 bên đều có lỗi nên chỉ chấp nhận bồi thường ½ (một nửa) với số tiền 5.709.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm quyền thụ lý vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.Về thời hạn chuẩn bị xét xử là đúng thời hạn theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chuyển hồ sơ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho Viện kiểm sát cùng cấp đúng quy định tại Điều 220 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình, thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Nguyên đơn, Bị đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:Đề nghị Hội đồng xét xửcăn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, 585, 586, 587, 588, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm d, khoản 1 Điều 12; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc chị Nguyễn Thị H và chị Võ Thị V chịu trách nhiệm liên đới bồi thường cho bà Đặng Thị H tổng số tiền 25.940.983 đồng, cụ thể:

+ Tiền thuê phương tiện đi cấp cứu, chụp Citi, giám định 1.000.000 đồng;

+ Chi phí khám chữa bệnh: 1.363.400 đồng.

+ Chụp Citi không tiêm thuốc cản quang tại Bệnh viện đa khoa Cửa Đông là 1.005.000 đồng.

+ Chụp X-quang số hóa đầu, mắt tai tại Trung tâm giám định Nghệ An: 211.000 đồng.

+ Điều trị cấp cứu tại Bệnh viện quốc tế Vinh: 2.409.583 đồng.

+ Thu nhập thực tế của người nhà chăm sóc: 1.792.000 đồng.

+ Chi phí hợp lý cho người nhà chăm sóc: 1.620.000 đồng.

+ Tổn thất tinh thần: 8.940.000 đồng.

+ Thu nhập thực tế của bà Hải trong thời gian không làm việc: 5.600.000 đồng.

+ Chi phí bồi dưỡng sức khỏe 2.000.000 đồng.

Về án phí: Buộc chị Hương và chị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bà Đặng Thị H yêu cầu chị Nguyễn Thị H, chị Võ Thị V có nơi ĐKHKTT tại khối H, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An bồi thường thiệt hại do có hành vi xâm phạm sức khỏe đối với bà Đặng Thị H. Vì vậy, đây là vụ án "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N theo quy định khoản 6, Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, các đương

sự đều có mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử theo đúng quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào Bản tường trình, Biên bản lấy lời khai của bà Đặng Thị H, chị Nguyễn Thị H, chị Võ Thị V; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích; căn cứ vào thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm do Công an huyện N cung cấp; căn cứ vào bản tự khai và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án của các đương sự, xác định: Vào khoảng 08 giờ ngày 21/6/2019, bà Đặng Thị H đi chợ Sa Nam thuộc thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An thì bị chị Nguyễn Thị H và chị Võ Thị V, dùng tay cào cấu, tát gây thương tích cho bà Hải. Sau khi sự việc xảy ra, bà Đặng Thị H đã có đơn xin được giám định thương tích. Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 190/TTPY ngày 29/7/2019 của Trung tâm giám định pháp y – Sở y tế Nghệ An kết luận: Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là là 6%. Qúa trình điều tra xác định hành vi của chị Nguyễn Thị H và chị Võ Thị V là vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức xử lý hình sự nên Cơ quan CSĐT công an huyện N đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự và ra Quyết định xử phạt hành chính đối với chị Nguyễn Thị H và chị Võ Thị V mỗi người số tiền 2.500.000 đồng theo quy định tại điểm e, khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Sau khi nhận được các Quyết định xử phạt hành chính nêu trên chị Hương và chị V không có ý kiến gì và đã chấp hành khoản tiền phạt theo quyết định.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định chị Nguyễn Thị H và chị Võ Thị V đã thực hiện hành vi gây thương tích đối với bà Đặng Thị H; do đó chị Hương, chị V phải có trách nhiệm bồi thường về sức khỏe cho người mình đã xâm phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 584 của Bộ Luật Dân sự. Xét thấy, việc chậm trễ bồi thường thiệt hại gây ảnh hưởng rất lớn đối với sức khỏe cũng như tinh thần của bà Hải. Vì vậy, bà Đặng Thị H khởi kiệnyêu cầu chị Nguyễn Thị H và chị Võ Thị V bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ, cần chấp nhận.

Về các khoản yêu cầu bồi thường cần phải xem xét theo đúng quy định pháp luật và phù hợp với thực tế. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ mà bà Đặng Thị H cung cấp trong quá trình điều trị, cần chấp nhận các khoản yêu cầu sau:

- Chi phí cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe có hóa đơn:

+ Tại Trung tâm y tế huyện N ngày 28/6/2019: 1.363.000 đồng.

+ Chụp X-Quang tại Trung tâm y tế huyện N ngày 24/7/2019: 211.000 đồng.

+ Tiền viện phí điều trị tại Bệnh viện Quốc tế Vinh từ ngày 03/8/2019 đến 08/8/2019, cụ thể: Chi phí hồ sơ bệnh án nội trú 20.000 đồng, chi phí khám điều trị chăm sóc 60.000 đồng, chụp CLVT sọ não không tiêm thuốc cản quang

481.000 đồng, ghi điện tim cấp cứu tại giường 79.000 đồng; giường cấp cứu trên 12 giờ 1.345.000 đồng, khám cấp cứu 120.000 đồng, quần áo cho bệnh nhân nội trú 50.000 đồng, vật tư y tế 128.939 đồng, thuốc sử dụng 125.644 đồng. Tổng cộng là2.409.583 đồng.

+ Tiền chụp CT tại Bệnh viện đa khoa Cửa Đông ngày 23/6/2019: 1.005.000 đồng.

Tổng: 4.988.583 đồng.

- Tiền thuê phương tiện đi cấp cứu, đi chụp CT, đi giám định. Mặc dù nguyên đơn không xuất trình được hóa đơn, chứng từ về việc thuê phương tiện đi lại nhưng đây là chi phí thực tế vì thời điểm bị gây thương tích bản thân bà Hải không thể tự đi lại. Do đó chấp nhận 03 chuyến đi với số tiền 1.500.000 đồng.

- Chi phí bồi dưỡng sức khỏe:đây là chi phí hợp lý cho việc bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe. Do đó, cần chấp nhận với số tiền 2.000.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại: Nguyên đơn cung cấp các tài liệu liên quan đến việc làm và thu nhập (chủ Nhà nghỉ), bình quân 12.000.000 đồng/tháng tương đương 400.000 đồng/ngày. Do đó cần chấp nhận khoản thu nhập thực tế bị mất của bà Hải, cụ thể:

+ Thời gian điều trị tại Trung tâm Y tế huyện N từ 21/6/2019 đến 28/6/2019 là 08 ngày x 400.000 đồng/ngày = 3.200.000 đồng.

+ Thời gian điều trị tại Bệnh viện Quốc tế Vinh từ 03/8/2019 đến 08/8/2019 là 06 ngày x 400.000 đồng/ngày/người = 2.400.000 đông.

Tổng: 5.600.000 đồng.

- Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị: xét thấy trong thời gian điều trị, bà Đặng Thị H sức khỏe yếu, đi lại khó khăn, không thể tự làm các việc cá nhân do đó cần phải có người chăm sóc. Tuy nguyên đơn không cung cấp được tài liệu chứng cứ thể hiện thu nhập của người chăm sóc, nhưng căn cứ vào mức thu nhập bình quân trên đầu người tại thị trấn N, huyện N năm 2019 thì mức thu nhập trung bình là 46.000.000 đồng/người/năm, tương đương 128.000 đồng/người/ngày. Vì vậy, cần chấp nhận khoản chi phí này cho bà Hải, cụ thể:

+ Thời gian điều trị tại Trung tâm Y tế N từ ngày 21/6/2019 đến 28/6/2019 là 08 ngày x 128.000 đồng/ngày/người = 1.024.000 đồng.

+ Thời gian điều trị tại Bệnh viện Quốc tế Vinh từ ngày 03/8/2019 đến 08/8/2019 là 06 ngày x 128.000 đồng/ngày/người = 768.000 đông.

- Chị phí hợp lý cho người chăm sóc, bao gồm: Tiền ăn 06 ngày ở Bệnh viện Quốc tế: 06ngày x 150.000đ/3bữa ăn = 900.000 đồng và 08 ngày ở Trung tâm y tế: 08ngày x 90.000đ/3 bữa ăn = 720.000 đồng.

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: Xét thấy, cần buộc chị Hương và chị V

phải bồi thường một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần cho bà Đặng Thị H bằng 06 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là 1.490.000 đồng x 06 lần = 8.940.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền chị Nguyễn Thị H và chị Võ Thị V có nghĩa vụ phải bồi thường cho bà Đặng Thị H là 26.440.583 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện bị đơn chấp nhận số tiền 11.418.000 đồng, nhưng đại diện bị đơn cho rằng 02 bên đều có lỗi nên chỉ chấp nhận bồi thường ½ số tiền là 5.709.000 đồng. Xét thấy, quá trình giải quyết tin báo tội phạm, Cơ quan điều tra xác định lỗi trong vụ việc là của chị Nguyễn Thị H và chị Võ Thị V; còn bà Hải không có hành vi gây thương tích chị Hương và chị V nên Công an huyện N không tiến hành xử phạt hành chính đối với bà Hải. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận ý kiến của đại diện bị đơn về việc chỉ bồi thường số tiền 5.709.000 đồng cho bà Hải.

[4]. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Xét bà Đặng Thị H thuộc trường hợp được miễn toàn bộ án phí sơ thẩm theo quy định tại điểm d , khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Vì vậy, cần trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho bà Đặng Thị H.

Chị Nguyễn Thị H và chị Võ Thị Hải phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144 của Bộ luật tố tụng dân sự;Điều 584, 585, 586, 587, 588, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm d, khoản 1 Điều 12; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu của bà Đặng Thị H.

1. Buộc chị Nguyễn Thị H và chị Võ Thị V phải liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại cho bà Đặng Thị H với tổng số tiền 26.440.583 đồng. Chia kỹ phần: Mỗi người phải bồi thường 13.220.291,5 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án mà không thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án

theo mức lãi suất quy định tại theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí:

- Trả lại cho bà Đặng Thị H số tiền 1.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004578 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Buộc chị Nguyễn Thị H và chị Võ Thị V mỗi người phải chịu án 661.014 đồng tiền phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn, Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA; VPTA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Mạnh